

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 06/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 06/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XXVI) “về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025”. Qua 03 năm triển khai thực hiện đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Vĩnh Bảo nằm về phía Tây Nam, cách trung tâm thành phố 40km, có tổng diện tích đất tự nhiên 18.317,48 ha, chiếm 12,0% diện tích tự nhiên của toàn thành phố; dân số 183.160 người, chiếm 9,01% dân số toàn thành phố, phân bố trên 29 xã và 01 thị trấn.

Trong những năm qua, bám sát nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, đầu tư xây dựng các công trình, dự án, nhiệm kỳ 2020-2025 dự kiến thu hồi diện tích 2.500 ha đất để thực hiện các dự án nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Do đó, công tác giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, là điều kiện tiên quyết để triển khai thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn. Trong 03 năm qua, việc triển khai Nghị quyết số 03-NQ/HU của Huyện ủy đã được các cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, được đa số Nhân dân đồng tình, ủng hộ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện đúng mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, phát triển nhanh hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đô thị theo hướng đồng bộ và hiện đại, đảm bảo ổn định tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 06/8/2021 về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025 được ban hành; Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ

đạo các cấp, ngành và địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện trên cơ sở bám sát với tình hình tại địa phương, đơn vị. Các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quán triệt sâu sắc và làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện, cụ thể hóa nhiệm vụ trong nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Huyện ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp chỉ đạo, phụ trách các xã thực hiện giải phóng mặt bằng các Dự án, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Đồng thời huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đều đưa nội dung xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu vào chủ đề năm để tập trung lãnh đạo chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng tập thể, cá nhân, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong công tác giải phóng mặt bằng; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công vụ, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, tiến độ và tính minh bạch dân chủ trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Rà soát, kiện toàn, tuyển dụng, điều động, biệt phái bố trí đầy đủ lực lượng trực tiếp làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng từ huyện đến cơ sở đảm bảo có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, đạo đức, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Đối với từng Dự án cụ thể, Huyện ủy đã thành lập các tổ công tác tuyên truyền vận động giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư, Quyết định thành lập các Tổ công tác giúp việc cho Hội đồng bồi thường, Tổ công tác chuyên môn, đặc biệt rà soát các vướng mắc, khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, tham mưu, đề xuất UBND huyện biện pháp xử lý, giải quyết kịp thời, theo quy định.

2. Kết quả cụ thể

2.1. Đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và Nhân dân đối với công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án

- Công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện là nhiệm vụ và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng. Các cấp ủy đảng, chính quyền có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên cơ sở rõ người, rõ việc và rõ trách nhiệm. Người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền xã, thị trấn nơi có đất thu hồi phải sát sao, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên và pháp luật về tiến độ, hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng.

- Tại từng dự án đều thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, do một đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

huyện làm Chủ tịch Hội đồng với sự tham gia của hầu hết các tổ chức chính trị - xã hội địa phương, như: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Công đoàn, Hội Cựu chiến binh. Nhờ vậy, tạo được sự chỉ đạo thống nhất xuyên suốt từ huyện tới cơ sở và các lực lượng trực tiếp tham gia làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và chủ đầu tư; thống nhất quan điểm, chủ động xử lý kịp thời những kiến nghị của người bị thu hồi đất, kiên trì vận động, thuyết phục người bị thu hồi đất chấp hành chính sách pháp luật đất đai, ủng hộ chủ trương thu hồi đất của thành phố, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án.

- Đối với các trường hợp đã tính đúng, tính đủ, vận động, thuyết phục nhưng người dân vẫn cố tình không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng, Ủy ban nhân dân huyện lập hồ sơ cưỡng chế, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xin ý kiến Thường trực Thành ủy trước khi tổ chức cưỡng chế. Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, quyền và lợi ích của người dân luôn được xem xét, quan tâm; việc lập phương án cưỡng chế được thực hiện kỹ càng, công khai, minh bạch nên số trường hợp phải tổ chức cưỡng chế trong các năm qua không nhiều, các vụ việc phải cưỡng chế đều có kết quả, không gây hiệu ứng khiếu kiện đông người, phức tạp, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của thành phố. Trong 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU, UBND huyện đã ban hành hàng trăm Quyết định cưỡng chế thu hồi đất, trong đó tổ chức thực hiện cưỡng chế đối với 10 trường hợp (Trần Dương 08 hộ, Vĩnh Tiến 01 hộ, Nhân Hòa 01 hộ).

- Thực hiện dân chủ trong công tác giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất, các cấp, các ngành đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch ngay từ khi công bố chủ trương thu hồi đất cho đến khi giải phóng mặt bằng, bàn giao đất cho nhà đầu tư. Quy trình bồi thường, giải phóng mặt bằng là quy trình mở, trong tất cả các khâu công việc đều có sự tham gia của cơ quan chuyên trách bồi thường, cơ quan giám sát và người bị thu hồi đất; mọi vướng mắc phát sinh đều được bàn bạc dân chủ để có biện pháp giải quyết hợp lý trên cơ sở quy định của pháp luật, thực tiễn địa phương và tình hình cụ thể của từng đối tượng có đất bị thu hồi.

- Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, nhất là đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm, ngoài sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Ủy ban nhân dân huyện thành lập các tổ công tác chuyên môn, đặc biệt tham mưu giúp UBND huyện và hỗ trợ các địa phương đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng theo quy định.

2.2. Đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục

Xác định công tác giải phóng mặt bằng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện, các xã tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân hiến đất, đồng thuận bàn giao mặt bằng xây dựng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu với cách làm linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả. Hàng tháng, Thường trực Huyện ủy tổ chức giao ban, cho

ý kiến liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp chỉ đạo, phụ trách các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Đối với một số địa phương khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập Tổ công tác tuyên truyền, vận động công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các Dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển,... các dự án nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã: Tân Liên, Vĩnh Phong, Vĩnh Tiến, Tam Cường...

Trong quá trình thi công xây dựng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu, các cấp ủy phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng tại địa phương thực hiện vai trò giám sát, kịp thời phản ánh kiến nghị với cấp ủy, chính quyền về tiến độ, chất lượng công trình theo dự toán và thiết kế. Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, đại đa số Nhân dân rất phấn khởi, tích cực tham gia một cách tự nguyện, không có đơn thư, khiếu kiện. Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện đều đạt trên 98,5%.

Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thành lập các Tổ công tác chuyên môn, Tổ tuyên truyền vận động thực hiện các dự án khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng: *Dự án phát triển khu dân cư tại Thị trấn Vĩnh Bảo, Dự án đầu tư xây dựng cầu Lô Đông...*, các dự án nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã: Tân Liên, Vĩnh Phong, Vĩnh Tiến, Tam Cường.... cử thành viên của các phòng ban chuyên môn tham gia các Tổ tuyên truyền, vận động của Huyện ủy.

3. Tăng cường đối thoại và giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, khiếu nại của người có đất bị thu hồi

Để phát huy dân chủ, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở trong quá trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, thực hiện công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền huyện với Nhân dân, tổ chức đối thoại chuyên đề, đột xuất với Nhân dân các xã triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Hàng năm, các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đều tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo quy định. Qua đối thoại, đã kịp thời tiếp thu, giải quyết các kiến nghị chính đáng của Nhân dân, những vấn đề phát sinh trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, từ đó tạo niềm tin và sự đồng thuận trong Nhân dân thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Ủy ban nhân dân huyện, Ban thực hiện cưỡng chế đã tổ chức đối thoại với các hộ dân có đất thu hồi thực hiện các dự án: *Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án phát triển khu dân cư tại Thị trấn Vĩnh Bảo; Dự án xây dựng cầu Lô Đông, xã Vĩnh Long...*

Trong và sau quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án, huyện đã tiếp nhận, tập trung cao giải quyết các đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Giai đoạn 2021-2023, huyện đã tiếp nhận và giải quyết **163** đơn thuộc thẩm quyền, nội dung đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về: giá đất, phương án bồi thường, tài sản vật kiến trúc, chính sách tái định cư; lún nứt nhà, công trình sau khi thực hiện dự án. Ngoài ra, huyện còn tập trung cao chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cung cấp hồ sơ, tài liệu cho Tòa án nhân dân các cấp để giải quyết các vụ khởi kiện hành chính đối với 04 vụ án do người có đất bị thu hồi khởi kiện liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng.

4. Kết quả thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

4.1. Đối với các dự án thu hồi đất trên địa bàn huyện theo trình tự quy định của Luật đất đai

Ngay sau khi được UBND thành phố phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, UBND huyện đã tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện như: Thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án; thành lập các Tổ công tác chuyên môn, Tổ tuyên truyền, vận động hỗ trợ, cơ quan thường trực làm công tác bồi thường là Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện. Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Nhà nước về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, UBND huyện đã ban hành các Kế hoạch thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án, Thông báo thu hồi đất. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về chế độ, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công khai các văn bản, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông báo thu hồi đất, quyết định phê duyệt dự án và các văn bản pháp lý có liên quan đến dự án,...

Thực hiện Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn luật về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư. Trong 03 năm, trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện **27** công trình, dự án lớn và các dự án đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, huyện với diện tích đất thu hồi khoảng **260,58** ha, trong đó: diện tích đất ở **43,74** ha; đất nông nghiệp **170,92**ha; đất giao thông, thủy lợi **44,85** ha, đất của các tổ chức **1,08** ha. Tổng số hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất là **4.853** hộ và **53** tổ chức. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ **1.368,16** tỷ đồng. Tổng số hộ gia đình phải bố tái định cư, giao đất ở là **65** hộ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo báo cáo)

4.2. Đối với các công trình nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu

Trong 03 năm 2021-2023, thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, huyện Vĩnh Bảo đã giành được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được tập trung cao có trọng tâm, trọng điểm, phát huy vai trò chủ thể của người dân. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, quy chế dân chủ được phát huy sâu rộng trong Nhân dân. Các chủ trương, chế độ chính sách được triển khai kịp thời. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ở các địa phương

trong huyện có chuyển biến, tích cực, chủ động tham gia xây dựng nông thôn mới. Hạ tầng kỹ thuật khu vực nông thôn được cải thiện, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống Nhân dân được nâng cao.

Thực hiện Nghị quyết số 56/NQ-HĐND, ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố về việc thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2020 trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 09/12/2019 của HĐND thành phố về việc thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2020 trên địa bàn thành phố; Nghị quyết 02/2023/NQ-HĐND, ngày 18/7/2023 của HĐND thành phố về việc xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 376/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND thành phố về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hải Phòng. Trong 3 năm qua (2021 - 2023), thực hiện tốt phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, công tác huy động, sử dụng các nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đã đạt hiệu quả rõ rệt, các nội dung liên quan đến nông thôn mới đều được công khai, minh bạch, tạo niềm tin và sự đồng thuận cao trong Nhân dân. Đối với 10 xã (*Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình, Nhân Hòa, Tân Hưng, Vĩnh Long, Liên Am, Lý Học, Vĩnh Phong, Hiệp Hòa*) hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu, đã vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân đóng góp hàng nghìn ngày công, tự nguyện hiến **161.498m²** đất (*121.187m² đất ở, 40.311m² đất nông nghiệp*) để mở rộng đường giao thông. Trong tổng kinh phí đã huy động thực hiện xây dựng nông thôn mới 03 năm (2021-2023) là **6.085,745** tỷ đồng, trong đó Nhân dân đóng góp gần **927,5** tỷ đồng (*26,39%*), *tổng số hộ dân hiến đất 5.756 hộ gia đình, cá nhân*. Hiện nay, **10** xã đã hoàn thành, về đích xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Cuối năm 2023, đầu năm 2024, tiếp tục triển khai, thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 8 xã: Thắng Thủy, Hùng Tiến, Vĩnh An, Đồng Minh, Tiên Phong, Cao Minh, Tam Cường, Vĩnh Tiến, cơ bản các hộ dân đã đồng tình ủng hộ chủ trương xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của thành phố; cán bộ, đảng viên và Nhân dân đóng góp hàng nghìn ngày công, tự nguyện hiến **161.498m²** đất (*trong đó 121.187m² đất ở, 40.311m² đất nông nghiệp*) để mở rộng đường giao thông. Trong tổng kinh phí đã huy động thực hiện xây dựng nông thôn mới 08 xã 2023-2024 là **6.085,745** tỷ đồng, tổng số hộ hiến đất **3.326** hộ gia đình, cá nhân.

4.3. Tái định cư, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm

Chính sách tái định cư và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người bị thu hồi đất luôn được huyện quan tâm tập trung chỉ đạo thực hiện. Trong giai đoạn 2021-2023: Thực hiện thu hồi đất giải phóng mặt bằng các dự án, huyện đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ việc làm đào tạo nghề, tái định cư đối với các hộ gia đình có đất bị thu hồi theo quy định:

4.3.1. Chính sách tái định cư

Đối với các hộ có diện tích đất ở bị thu hồi hết hoặc không còn đủ điều kiện để ở, huyện đã bố trí tái định cư hoặc giao đất cho các hộ gia đình có đủ điều kiện

theo quy định. Trong giai đoạn từ 2021-2023, trên địa bàn huyện có 65 hộ đã được bố trí tái định cư hoặc giao đất, trong đó:

- Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển, số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất là **22** hộ.

- Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1), số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất là **09** hộ.

- Dự án phát triển khu dân cư tại Thị Trấn Vĩnh Bảo, số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất là **20** hộ.

- Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn, số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất là **07** hộ.

- Dự án xây dựng cầu Lô Đông, xã Vĩnh Long, số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất là **07** hộ.

4.3.2. Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm

Đối với các hộ thu hồi đất nông nghiệp, không thực hiện chính sách hỗ trợ về đất, chỉ thực hiện hỗ trợ bằng tiền theo nguyện vọng của người có đất bị thu hồi, tổng số hộ là **3.537** hộ, tổng số tiền hỗ trợ là **587,196** tỷ đồng.

4.4. Về hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai; công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư

Về hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai: Hệ thống hồ sơ địa chính về đất đai được lưu trữ và sử dụng trong việc quản lý nhà nước về đất đai cũng như trong công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư trên địa bàn huyện trong giai đoạn từ năm 1992 đến nay là hệ thống tư liệu được xây dựng theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước, hồ sơ gồm: bản đồ giải thửa, sổ địa chính, sổ mục kê được thiết lập từ năm 1992 - 1995 ở tất cả 30 đơn vị hành chính. Hồ sơ địa chính được lập đến nay đã cũ (gần 30 năm) và chưa được thẩm định, phê duyệt theo quy định, không có hệ thống bản đồ địa chính chính quy. Tài liệu hồ sơ về đất đai được sử dụng chủ yếu dưới dạng giấy...

Khắc phục những khó khăn, tồn tại về mặt hồ sơ tài liệu, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất và các ngành liên quan trong quá trình lập phương án tính toán, thẩm định vẫn đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật, tạo được sự đồng thuận, nhất trí của Nhân dân.

Về công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư

Căn cứ quy định của Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, UBND huyện giao cho Hội đồng bồi thường hỗ trợ, GPMB và tái định cư của huyện trực tiếp chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất (*cơ quan thường trực làm công tác giải phóng mặt bằng*) trực tiếp thực hiện việc kiểm kê, lập phương án bồi thường,

hỗ trợ; cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan thẩm định trình UBND huyện phê duyệt theo quy định.

Trong giai đoạn từ 2021-2023, nhiều công trình, dự án được triển khai thực hiện, công tác giải phóng mặt bằng liên quan đến hàng nghìn hộ dân, nhưng với sự tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, nên việc triển khai thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đều được thực hiện cơ bản đầy đủ, chính xác, kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có đất bị thu hồi.

Trong quá trình kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có nhiều vấn đề phát sinh trong thực tế áp dụng tính toán cũng như những đề xuất, kiến nghị chính đáng của người dân nhưng chưa được cụ thể hóa trong các quy định của Nhà nước như: về giá bồi thường, hỗ trợ về đất đai, tài sản, vật kiến trúc, cây trồng, hoa màu; chế độ chính sách; hỗ trợ việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp bị thu hồi nhiều đất sản xuất; chính sách tái định cư... đối với từng công trình, dự án cụ thể đã được UBND huyện kịp thời tiếp thu, tổng hợp trình các sở, ngành thành phố thẩm định, tham mưu cho UBND thành phố quyết định các chế độ chính sách khác kịp thời, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố theo quy định.

5. Công tác quản lý nhà nước về đất đai

- Tập trung rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 thành phố được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg, ngày 09/3/2022; đã được UBND thành phố phê duyệt tại các Quyết định: số 3855/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Vĩnh Bảo, số 1176/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Vĩnh Bảo. Quy hoạch sử dụng đất của huyện và quy hoạch xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của các xã; quy hoạch thị trấn Vĩnh Bảo phù hợp với thực tế và gắn với xu thế và dự báo sự phát triển của huyện, thành phố. Chủ động lập Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trình HĐND thành phố làm căn cứ đưa vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm để thực hiện theo quy định.

- Chủ động xây dựng kế hoạch thu hồi đất đối với từng dự án, công trình, gắn với việc bố trí nguồn lực đầu tư để thực hiện phân theo từng giai đoạn cụ thể đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, ghi hình, chụp ảnh hiện trạng các dự án chuẩn bị triển khai thực hiện; ban hành văn bản chỉ đạo, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đối với các dự án đã có kế hoạch sử dụng đất nhằm ngăn chặn tình trạng người có đất thu hồi lợi dụng chính sách, tạo lập tài sản, vật kiến trúc trên đất trong phạm vi giải phóng mặt bằng nhằm trục lợi tiền bồi thường.

6. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, cưỡng chế thu hồi đất, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với trường hợp không chấp hành quyết định thu hồi đất, cản trở thi công, lôi kéo, kích động, gây mất an ninh, trật tự

Đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo Điều 61, 62 Luật Đất đai năm 2013: Sau khi đã kiểm tra, rà soát hồ sơ, thủ tục, phương án bồi thường, hỗ trợ, kết hợp với biện pháp tuyên truyền, vận động, thuyết phục mà hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi vẫn cố tình không bàn giao mặt bằng thì kiên quyết áp dụng biện pháp bảo đảm an ninh trật tự thi công, hoặc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất theo quy định pháp luật. Trong 3 năm, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 103 Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với các Dự án: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học đến đường bộ ven biển (18 Quyết định); Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1) (29 Quyết định); Dự án phát triển khu dân cư tại Thị trấn Vĩnh Bảo (30 Quyết định); Dự án xây dựng cầu Lô Đông, xã Vĩnh Long (03 Quyết định); Dự án Cụm Công nghiệp Giang Biên (03 Quyết định).

Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban thực hiện cưỡng chế, xây dựng các phương án tổ chức cưỡng chế; Công an huyện đã xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự xin ý kiến Công an thành phố để triển khai thực hiện đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong quá trình tổ chức cưỡng chế thu hồi đất thực hiện dự án đối với các dự án nêu trên. Đồng thời, xử lý nghiêm các đối tượng lôi kéo, kích động, cản trở thi công, gây rối làm mất an ninh, trật tự công cộng, cản trở người thi hành công vụ.

7. Công tác kiểm tra, giám sát; biểu dương, khen thưởng kịp thời

7.1. Công tác kiểm tra, giám sát trong việc giải phóng mặt bằng

Hàng năm, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát, theo dõi việc quản lý, sử dụng đất được thực hiện thông qua kế hoạch thanh tra, kiểm tra, thông tin phản ánh, tố giác của cơ quan truyền thông và người dân. Qua kiểm tra, thanh tra phát hiện các hành vi vi phạm đã được xử lý kịp thời, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có biểu hiện tiêu cực, những nhiễu, trục lợi chính sách, thiếu tinh thần trách nhiệm làm thất thoát ngân sách nhà nước trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Tăng cường sự tham gia của cơ quan tư pháp và công an trong quá trình triển khai thu hồi đất, xác định nguồn gốc đất đai, lập thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ nhằm bảo đảm tính khách quan và trung thực. Qua thanh tra đã phát hiện nhiều vi phạm, kiến nghị xử lý rõ ràng, có tính khả thi; kết quả các cuộc thanh tra đã được đối tượng thanh tra nhất trí, dư luận đồng tình, ủng hộ. Từ đó đã góp phần tích cực cho việc phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các tiêu cực, tham nhũng, thu hồi nhiều tiền, vật tư, đất đai, tài sản về cho Nhà nước và Nhân dân, khắc phục thiệt hại, chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước và hoàn thiện thể chế trên nhiều lĩnh vực.

7.2. Công tác thi đua khen thưởng

Đã kịp thời đề xuất, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của thành phố, dự án đầu tư công của huyện:

- Năm 2023, Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho 11 tập thể, 29 cá nhân trong công tác giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1).

- Năm 2021, 2022, 2023, Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho 05 tập thể, 10 cá nhân; Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho 48 tập thể, 81 cá nhân trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Trong những năm qua, huyện Vĩnh Bảo luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố và sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành của thành phố, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của thành phố, các dự án nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện; sự vào cuộc tích cực, chủ động, quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân; sự ủng hộ, đồng thuận của người dân đã từng bước làm tốt công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện các dự án và đạt được những kết quả quan trọng. Hàng loạt công trình, dự án đã được triển khai, hoàn thành và đưa vào sử dụng, đặc biệt là các công trình hạ tầng giao thông, trường học, y tế, điện, các công trình phục vụ lợi ích công cộng. Nhiều Dự án trọng điểm thành phố giao, với diện tích đất thu hồi khá lớn (khoảng 260,58 ha); tổng số hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất là 4.853 hộ và 53 tổ chức; tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ 1.368,16 tỷ đồng; tổng số hộ gia đình phải bố trí tái định cư, giao đất ở là 65 hộ. Nhiều công trình, dự án lớn được triển khai thực hiện có tác động rất tích cực, góp phần rất lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện như: Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Giang Biên; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển; Dự án cải tạo mặt đê kết hợp làm đường giao thông; Dự án đầu tư xây dựng cầu Lô Đông, xã Vĩnh Long, ...

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng. Trong đó làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thông qua công tác gặp gỡ, đối thoại với công dân, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, tuân theo pháp luật dưới sự giám sát chặt chẽ của người sử dụng đất bị thu hồi nên tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân. Đề phát huy dân chủ, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện tập trung lãnh đạo, thực hiện công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền huyện với Nhân dân, tổ chức đối thoại chuyên đề, đột xuất với Nhân

dân các xã triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Qua đối thoại, đã kịp thời tiếp thu, giải quyết các kiến nghị chính đáng của Nhân dân, những vấn đề phát sinh trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án, từ đó tạo niềm tin và sự đồng thuận trong Nhân dân thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đã đảm bảo kịp thời, đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật cho các hộ dân có đất bị thu hồi, không tạo điểm nóng về mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện. Các kiến nghị của người có đất bị thu hồi đã được tập trung giải quyết đúng thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Tiến độ giải phóng mặt bằng tại một số dự án giao thông, nông thôn mới kiểu mẫu có lúc còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Một số địa phương còn thiếu kiên quyết, né tránh trong việc xử lý các vấn đề vi phạm quản lý đất đai, khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thực sự tích cực, quyết liệt, sự phối hợp với phòng, ban chuyên môn của huyện còn thiếu chủ động, chặt chẽ, công tác tuyên truyền vận động Nhân dân đạt hiệu quả chưa cao.

- Một số nhà đầu tư còn hạn chế về năng lực vốn dẫn đến triển khai dự án còn chậm, chất lượng công trình chưa đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật.

- Mặc dù đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động và đảm bảo quy chế công khai, dân chủ ngay từ ban đầu nên trong giai đoạn này, huyện không phải thực hiện cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc. Tuy nhiên, phải thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với 10 hộ gia đình, cá nhân (Trần Dương 08 hộ, Vĩnh Tiến 01 hộ, Nhân Hòa 01 hộ).

- Công tác kiểm đếm còn thiếu sót, độ chính xác chưa cao, đặc biệt là công trình ngầm, dẫn đến kiến nghị, thắc mắc, phải kiểm đếm lại hoặc lập phương án bổ sung, làm giảm niềm tin của Nhân dân đối với cơ quan làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ.

- Trên địa bàn huyện đã xuất hiện một số trường hợp lợi dụng những bất cập, vướng mắc trong quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng để trục lợi, hoặc gây bất ổn về xã hội, kích động một bộ phận người dân có đất bị thu hồi có ý kiến kiến nghị, chưa ủng hộ chủ trương, chính sách của Nhà nước. Một số người dân nhận thức về chính sách pháp luật đất đai còn hạn chế, hoặc cố tình làm trái để vụ lợi, gây khó khăn cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

2.2. Nguyên nhân

- Hệ thống văn bản về pháp luật đất đai nhiều, thay đổi liên tục qua các năm, không ổn định; việc ban hành văn bản hướng dẫn của thành phố theo thẩm quyền chậm, chưa đầy đủ, gây khó khăn cho việc áp dụng pháp luật.

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chậm do phải qua nhiều thủ tục với sự tham gia của nhiều ngành, nhiều cấp, kéo dài thời

gian thực hiện, làm ảnh hưởng đến tiến độ, quá trình triển khai giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn.

- Huyện chưa có bản đồ địa chính chính quy, hồ sơ địa chính được lập từ lâu và chưa được thẩm định, phê duyệt theo quy định, độ chính xác không cao, sai lệch nhiều so với hiện trạng hiện nay. Tài liệu hồ sơ về đất đai được sử dụng chủ yếu dưới dạng giấy, việc lưu trữ chưa khoa học, cơ sở vật chất thiếu đồng bộ, do vậy khi cần tra cứu rất mất thời gian và công sức. Công tác quản lý, bàn giao hồ sơ tài liệu thiếu chặt chẽ, thất lạc; việc cập nhật, chỉnh lý biến động không kịp thời theo quy định. Tài liệu lưu trữ duy nhất chỉ còn: bản đồ giải thửa, sổ mục kê được thiết lập từ năm 1992-1995, gây khó khăn cho việc xác định nguồn gốc, diện tích đất thu hồi, là nguyên nhân dẫn đến kiến nghị, khiếu kiện kéo dài.

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất được cấp từ năm 1995 có nhiều sai sót, không phù hợp với hiện trạng về kích thước, hình thể và diện tích thực tế, khó triển khai ra ngoài thực địa do không có mốc cố định, gây khó khăn cho việc xác định ranh giới, diện tích đất ở và đất công cộng.

- Do một số dự án triển khai, Chủ đầu tư không bố trí khu tái định cư trong dự hoặc đầu tư xây dựng hạ tầng khu tái định cư chậm. Mặt khác, huyện không có quỹ đất, khu tái định cư sẵn sàng phục vụ các dự án thu hồi đất nên việc bố trí giao đất tái định cư chậm, người dân có đất bị thu hồi gặp khó khăn về chỗ ở, đồng thời chưa thật sự an tâm, tin tưởng vào chính quyền khi chưa biết rõ điều kiện chỗ ở mới tốt hay xấu, vì vậy chậm nhận tiền, bàn giao mặt bằng.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tế những kết quả đạt được, những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn huyện trong 03 năm qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, cần xác định công tác giải phóng mặt bằng là việc làm khó, phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của người dân và tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh, trật tự tại cơ sở. Do đó cần có sự tập trung vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, trong đó có vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, sự vào cuộc của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai một cách đồng bộ, nhất quán, kịp thời, nhất là trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân.

Hai là, tích cực tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, với phương châm kiên quyết, kiên trì, bền bỉ, liên tục và xuyên suốt trong quá trình thực hiện; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, quan tâm đảm bảo lợi ích chính đáng của Nhân dân, đi đôi với nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân đối với công tác giải phóng mặt bằng.

Ba là, để tạo lòng tin của Nhân dân trong việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, huyện tăng cường kiểm tra, rà soát và xử lý nghiêm các vi phạm. Đồng thời, giải quyết kịp thời các trường hợp khiếu nại, tố cáo theo quy định để đảm

bảo an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó, ngăn chặn kịp thời các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng, tạo lập trái phép tài sản trên đất nhằm mục đích trục lợi khi Nhà nước thu hồi đất; thực hiện nghiêm việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất và bảo vệ thi công đối với các trường hợp cố tình chống đối, không chấp hành Quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bốn là, chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo; quyết liệt trong chỉ đạo, quản lý, điều hành, linh hoạt trong xử lý tình huống. Tăng cường trách nhiệm của chính quyền; trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương; tích cực cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Quan tâm đến công tác chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trong diện phải thu hồi đất.

V. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bảo đảm đủ quỹ đất sạch, không làm chậm tiến độ thi công thực hiện dự án; bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người có đất bị thu hồi; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện phát triển nhanh và bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2024-2025, trên địa bàn huyện sẽ triển khai thực hiện nhiều công trình, dự án phục vụ sự phát triển hạ tầng và mở rộng không gian đô thị, khu dân cư, khu, cụm công nghiệp, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu... dự kiến diện tích đất phải thu hồi trên 372,6 ha, liên quan tới trên 15.385 hộ dân (trong đó số hộ phải bố trí tái định cư khoảng trên 30 hộ) để triển khai các Dự án lớn như:

- + Dự án đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Vinh Quang, diện tích 226 ha;
- + Cụm công nghiệp Dũng Tiến - Giang Biên, diện tích 49,97 ha;
- + Dự án đầu tư xây dựng cầu sông Hóa nối huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng với huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, diện tích 3,86 ha;
- + Dự án phát triển nhà ở tại xứ đồng Chin, diện tích 9,91 ha.
- + Dự án Khu dân cư nông thôn mới Nhân Hòa 47,25 ha.
- + Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn mới Tam Cường 2,5 ha.
- + Dự án đấu giá đất tại xã Nhân Hòa (sau bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo) 8,6 ha.
- + Dự án đấu giá đất tại xã Nhân Hòa (sau khu tái định cư Thị trấn, Nhân Hòa) 8,3 ha.
- + Dự án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 11 xã; dự án đấu giá đất và các dự án khác có nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện.

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ cụ thể theo tinh thần Nghị quyết đề ra.

2.2. Tập trung tuyên truyền những chủ trương, chính sách và các quy định có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động từ huyện đến xã, thị trấn và sâu rộng trong quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức. Đồng thời, phát huy vai trò công tác vận động, tuyên truyền các chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao với phương châm: **“kiên quyết, kiên trì, bền bỉ, liên tục và xuyên suốt”** trong quá trình thực hiện.

2.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, đầu tư, môi trường, không để xảy ra tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng công trình trái phép. Quán triệt công chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ phải nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Quản lý chặt chẽ, cập nhật, chỉnh lý kịp thời biến động đất đai.

2.4. Tăng cường kiểm tra, rà soát và xử lý nghiêm các vi phạm. Đồng thời, giải quyết thỏa đáng, kịp thời các trường hợp khiếu nại, tố cáo để đảm bảo an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó, ngăn chặn kịp thời các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng, tạo lập trái phép tài sản trên đất nhằm mục đích trục lợi khi Nhà nước thu hồi đất. Thực hiện nghiêm việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất và bảo vệ thi công đối với các trường hợp cố tình chống đối, không chấp hành quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.5. Xây dựng, bổ sung chương trình, kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 323-KL/TU ngày 25/3/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 16/4/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy về nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để thu hút đầu tư, xây dựng và phát triển thành phố thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 06/8/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đến năm 2025.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Đ.c UVTW TU phụ trách huyện (để báo cáo),
- Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng TU,
- Các đồng chí Ủy viên Huyện ủy,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Bùi Gia Huân

KẾT QUẢ GPMB CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH BẢO GIAI ĐOẠN 2021-2023

(Kèm theo Báo cáo số 624-BC/HU, ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Ghi chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
A	NHÓM CÁC DỰ ÁN GPMB, THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI													
	Năm 2021	15,84	0,21	14,54	1,09		607	172	432	3	606	15,84	66,54	
1	Dự án tổ hợp sơ chế, chế biến nông sản thực phẩm công nghệ cao (Hiền Lê)	8,74		8,74			89		89		89	8,74	35,5	
2	Xây dựng nhà thờ giáo họ Xuân Am	0,14		0,14			1			1	1	0,14	0,08	
3	Dự án xây dựng trụ sở kho bạc Nhà nước	0,3		0,27	0,03		6		6		6	0,3	1,25	
4	Dự án cải tạo , nâng cấp đường 17B (Đoạn từ ngã ba Quán Cháy đến thị tứ Cộng Hiền)	1,53	0,21	0,26	1,06		351	172	177	2	350	1,53	14,62	
5	Dự án xây dựng Trung tâm y tế huyện Vĩnh Bảo	0,15		0,15			7		7		7	0,15	0,67	

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Gh chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
6.3	Liên Am	0,14		0,14			7		7		7	0,14	0,63	
6.4	Thị trấn Vĩnh Bảo	1,46		1,46			48		48		48	1,46	5,4	
6.5	Lý Học	0,4		0,4			5		5		5	0,4	1,8	
6.6	Nhân Hoà	0,76		0,76			19		19		19	0,76	2,8	
6.7	Vĩnh Long	0,16		0,16			4		4		4	0,16	0,6	
6.8	Tân Hưng, Tam Đa, Hùng Tiến, Thăng Thủy	1,41		1,41			37		37		37	1,41	1,06	
	Năm 2022	161,99	40,89	86,02	35,08		2.334	648	1.649	37	2.298	161,99	480,07	
1	Dự án đường từ Quốc lộ 10 đến Quốc lộ 37 (Đoạn từ cầu Tây đến cầu Đồng Găng, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo)	11,14		3,85	7,29		35		34	1	35	11,14	1,51	
2	Dự án đầu tư xây dựng đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển	9,75	2,83	6,07	0,85		688	572	116		688	9,75	295,8	
3	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1)	24,52	0,5	23,9	0,12		980	49	931		980	24,52	132,6	
4	Công trình xây dựng cầu Việt Trung, huyện Vĩnh Bảo	2,56	0,15	1,06	1,35		8	2	6		8	2,56	0,83	

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Gh chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
5	Dự án cải tạo mặt đê và làm đường giao thông đoạn đê hữu sông Thái bình	25,43	0,21	9,72	15,5		332	25	271	36	296	25,43	19,50	
6	Dự án cải tạo, nâng cấp QL37 đoạn qua địa phận tỉnh Thái Bình và cầu sông Hóa	69,4	37,2	22,5	9,7		236		236		236	69,4	20,8	
7	Dự án xây dựng khu phòng thủ xã Hùng Tiến	18,67		18,4	0,27		47		47		47	18,67	8,02	
8	Dự án đấu giá đất tại xã Trung Lập	0,52		0,52			8		8		8	0,52	1,01	
	Năm 2023	77,55	1,77	67,24	7,86	0,69	1.664	197	1.456	11	1.653	77,55	468,94	
1	Dự án phát triển khu dân cư tại Thị Trấn Vĩnh Bảo	9,7	0,51	8	1,03	0,16	200	60	136	4	200	9,7	126,4	
2	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 (giai đoạn 1) đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng	2,58	0,16	1,93		0,49	277	68	206	3	266	2,58	43,69	
3	Dự án cụm Công nghiệp Giang Biên	50		43,76	6,24		636		636		636	50	200,6	
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	7,31	0,64	6,08	0,59		222	23	199		222	7,31	45,7	

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Gh chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
5	Dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	0,66		0,66			38		38		38	0,66	1,98	
6	Dự án xây dựng cầu Lô Đông, xã Vĩnh Long	1,75	0,46	1,25	0,01	0,04	111	46	61	4	111	1,75	27,4	
7	Trụ sở UBND xã Trấn Dương	0,36		0,36			21		21		21	0,36	1,6	
8	Trụ sở UBND xã Vĩnh An	0,46		0,46			22		22		22	0,46	2,02	
9	Trụ sở UBND xã Tam Cường	0,24		0,24			18		18		18	0,24	0,94	
10	Trường THPT Tô Hiệu	0,39		0,39			9		9		9	0,39	1,7	
11	Các dự án đấu giá đất năm 2023													
11.1	Vĩnh Tiến	0,67		0,67			22		22		22	0,67	2,74	
11.2	Trấn Dương	0,24		0,24			1		1		1	0,24	0,18	
11.3	Cao Minh	0,5		0,5			13		13		13	0,5	2,23	
11.4	Cổ Am	0,77		0,77			31		31		31	0,77	3,5	
11.5	Tân Liên	0,72		0,72			17		17		17	0,72	2,75	
11.6	Thị trấn Vĩnh Bảo	1,21		1,21			26		26		26	1,21	5,51	
	Tổng 03 năm:	255,38	42,87	167,8	44,03	0,69	4.605	1.017	3.537	51	4.557	255,38	1.015,56	
	Năm 2024	10,37	1	4,29	5,06	0,02	303	76	223	4	298	4,49	354,7	
1	Dự án đường nối ĐT354 (huyện Tiên Lãng) đến QL10.	9,18	0,52	4,26	4,38	0,02	263	40	221	2	263	4,01	302	

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Gh chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
2	Đường vào Khu CN Giang Biên	1,19	0,48	0,03	0,68		40	36	2	2	35	0,48	52,7	
B	NHÓM CÁC DỰ ÁN GPMB HIỆN ĐẤT XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI													
1	NTM 03 xã: Tân Liên, Tam Đa, Hòa Bình	2,72	1,35	0,64		0,64	1.123	1.037	59	27	1.123	2,72	48,91	
2	Nông thôn mới kiểu mẫu 7 xã (Nhân Hòa, Tân Hưng, Vĩnh Long, Liên Am, Lý Học, Vĩnh Phong, Hiệp Hòa) năm 2022, chuyển tiếp năm 2023	2,8	2,17	0,62		0,005	3.083	3.083			3.083	2,8	98,1	
3	Nông thôn mới kiểu mẫu 8 xã năm 2023, chuyển tiếp năm 2024 (Thắng Thủy, Hùng Tiến, Vĩnh An, Đồng Minh, Tiền Phong, Cao Minh, Tam Cường, Vĩnh Tiến)	4,3	2,27	1,88		0,2	3.035	2.842	170	23	2.389	4,1	103,06	
	Tổng cộng:	9,82	5,79	3,14		0,85	7.241	6.962	229	50	6.595	9,62	250,07	

Stt	Tên Dự án	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Kết quả GPMB			Ghi chú
			Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông, thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số tiền (tỷ đồng)	
2	Nông thôn mới kiểu mẫu 7 xã (Nhân Hòa, Tân Hưng, Vĩnh Long, Liên Am, Lý Học, Vĩnh Phong, Hiệp Hòa) năm 2022, chuyển tiếp năm 2023	2,8	2,17	0,62		0,005	3.083	3.083			3.083	2,8	98,1	
3	Nông thôn mới kiểu mẫu 8 xã năm 2023, chuyển tiếp năm 2024 (Thắng Thủy, Hùng Tiến, Vĩnh An, Đồng Minh, Tiên Phong, Cao Minh, Tam Cường, Vĩnh Tiến)	4,3	2,27	1,88		0,2	3.035	2.842	170	23	2.389	4,1	103,06	
Tổng cộng:		9,82	5,79	3,14		0,85	7.241	6.962	229	50	6.595	9,62	250,07	

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Dự kiến số tiền GPMB (tỷ đồng)	Ghi chú
				Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)		
6	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn mới xã Tam Cường	Lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	2,5		2,5			64		64		12,5	
7	Dự án chỉnh trang đô thị tại xứ đồng chín, thị trấn Vĩnh Bảo	Lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	9,91	0,11	9,3	0,5		102		101	1	46,5	
8	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện Dự án xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Công ty Cổ phần Thương mại Xăng dầu Quốc gia	1		0,93	0,07		15		14	1	4,65	Nguồn vốn doanh nghiệp chi trả do nhận chuyển nhượng QSD đất
9	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện Dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu Hoa Phượng 2	Công ty TNHH Thương mại Hoa Phượng	0,5		0,48	0,02		9		8	1	2,4	Nguồn vốn doanh nghiệp chi trả do nhận chuyển nhượng QSD đất
10	Dự án nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện Dự án phi nông nghiệp tại xã Thắng Thù	Công ty TNHH JS HP Việt Nam	5		4,74	0,26		128		126	2	23,7	Nguồn vốn doanh nghiệp chi trả do nhận chuyển nhượng QSD đất

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Dự kiến số tiền GPMB (tỷ đồng)	Ghi chú
				Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)		
11	Dự án nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện Dự án phi nông nghiệp tại xã Thăng Thủy	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Trí Phát	3,6		3,3	0,3		82		80	2	16,5	Nguồn vốn doanh nghiệp chi trả do nhận chuyển nhượng QSD đất
12	Dự án nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện Dự án phi nông nghiệp tại xã Lý Học	Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại TSB	3		2,9	0,1		3		2	1	14,5	Nguồn vốn doanh nghiệp chi trả do nhận chuyển nhượng QSD đất
13	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Vĩnh An	Công an thành phố Hải Phòng	0,08		0,08			5		5		0,4	
14	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Thăng Thủy	Công an thành phố Hải Phòng	0,1		0,1			3		3		0,5	
15	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Trần Dương	Công an thành phố Hải Phòng	0,1		0,1			1			1	0,5	
16	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã Hoà Bình	Công an thành phố Hải Phòng	0,064		0,064			3		2	1	0,32	

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Dự kiến số tiền GPMB (tỷ đồng)	Ghi chú
				Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông thuỷ lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)		
17	Xây dựng mới các TBA phân phối trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo năm 2024	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	0,03		0,03			46		46		0,15	
18	Dự án đầu tư xây dựng Trường Tiểu học xã Giang Biên	UBND huyện Vĩnh Bảo	1,2		1,2			70		69	1	6	
19	Dự án đầu tư xây dựng Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	UBND huyện Vĩnh Bảo	1		1			45		45		6,3	
20	Dự án cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân Đồng Sến, thị trấn Vĩnh Bảo	UBND thị trấn Vĩnh Bảo	0,56		0,56			1			1	2,8	
21	Dự án xây dựng nghĩa trang nhân dân thôn Nhân Mục, xã Nhân Hoà	UBND xã Nhân Hoà	0,58		0,58			32		32		2,9	
22	Dự án đầu tư xây dựng xây dựng Khu cây xanh thể dục thể thao tại xã Tân Liên	Công ty Cổ phần xây dựng Tân Lộc	1,05		1,05			8		6	2	5,25	

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Tổng diện tích thu hồi thực hiện DA (ha)	Trong đó				Tổng số hộ	Trong đó			Dự kiến số tiền GPMB (tỷ đồng)	Ghi chú
				Đất ở và đất hành lang (ha)	Đất nông nghiệp (ha)	Đất giao thông thủy lợi (ha)	Đất công trình tập thể (ha)		Đất ở và đất hành lang (hộ)	Đất nông nghiệp (hộ)	Đất tập thể, tổ chức (hộ)		
23	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Vinh Quang	Chấp thuận nhà đầu tư	226,01		173,26	52,21	0,54	1.325		1.320	5	866,3	
24	Nông thôn mới kiểu mẫu 08 xã năm 2023-2024	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo	4,35	2,27	1,88		0,2	3,035	2,842	170	23	131,46	
25	Nông thôn mới kiểu mẫu 11 xã năm 2024-2025 (dự kiến)	Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo	11	9	1,3	0,3	0,4	5.150	4.625	500	25	1.265	
26	Các dự án đấu giá đất 2024-2025		25,9		25,9			3.684					
	Tổng cộng:		408,89	12,89	325,69	70,02	1,25	15.385	7.677	3.945	79	3.403,03	